

"Hồng Nhan Cô Đơn" Hoàng Hậu Nam Phương Lúc Cuối Đời

Nam Phương Hoàng Hậu Giai phẩm Việt Báo Tết năm Mão (1998), trong loạt bài đặc biệt về "100 năm áo dài Việt Nam" có phần bài viết sơ lược về Nam Phương Hoàng Hậu và hình ảnh bà mang áo dài Việt Nam. Nhiều bạn đọc, từ hai năm qua, vẫn ngỡ ý mong sẽ có một bài viết đầy đủ hơn về vị Hoàng Hậu cuối cùng, không chỉ của Triều Nguyễn, mà là của lịch sử nước Việt.

Việt Báo Tết Tân Tỵ trân trọng giới thiệu bài viết đặc biệt của nhà bình bút Tôn Thất An Cựu.

Trong gần sáu mươi năm qua, kể từ khi Triều Nguyễn chấm dứt vào năm 1945 đến nay, có rất nhiều người viết về cựu Hoàng Bảo Đại, vị vua cuối cùng của nhà Nguyễn. Nhưng rất ít người nhắc đến bà Hoàng hậu cuối cùng, tức Nam Phương hoàng hậu. Có chăng thì cũng chỉ nhắc đến một vài chi tiết viết chung trong tài liệu nói về vua Bảo Đại.

Hoặc nói cho đúng thì chưa có ai viết một tài liệu riêng về Hoàng hậu Nam Phương. Do đó nên cũng rất ít người biết đến một bà Hoàng hậu mà trong thời gian giữ ngôi vị mẫu nghi thiên hạ đã có nhiều đóng góp cho Hoàng tộc Nguyễn Phúc và cho xã hội lúc bấy giờ.

Để tưởng nhớ đến một người đàn bà tài sắc, đức hạnh và mẫu mực, đã từng là đệ nhất phu nhân của nước Việt Nam suốt mười một năm, tôi xin ghi lại đôi điều về Nam Phương hoàng hậu mà tôi đã tham khảo theo tài liệu của người bí thư của bà, ông Nguyễn Tiến Lăng, con rể của cố học giả Phạm Quỳnh và một số tài liệu khác thu thập trong cuốn hồi ký của cựu hoàng Bảo Đại và của hai sử gia Pháp là Jean Renaud và Daniel Grandclément như dưới đây:

Nam Phương Hoàng Hậu, khuê danh Nguyễn Hữu Thị Lan hay là Marie Thérèse, sinh năm 1914 tại Gò Công Nam phần, con của đại điền chủ Nguyễn Hữu Hào và là cháu ngoại của ông Lê Phát Đạt, tức huyện Sỹ, một trong những người giàu có nhất miền Nam, có thể sánh ngang hàng với gia đình Bạch công tử ở Bạc Liêu. Ông huyện Sỹ là người đã bỏ tiền ra xây cất ngôi thánh đường nguy nga ở cuối đường Võ Tánh Sài Gòn thường được gọi là nhà thờ huyện Sỹ mà đến nay vẫn còn tồn tại.



Năm 1926, Nguyễn Hữu Thị Lan, 12 tuổi, được gia đình cho sang Pháp tòng học tại trường Couvent des Oiseaux, một trường nữ danh tiếng thuộc loại nhà giàu ở Paris do các nữ tu điều hành.

Sau khi thi đậu Tú tài vào năm 1932, cô gái miền Nam theo chuyến tàu của hãng Messagerie Maritime trở về nước. Tình cờ trên chiếc tàu này có ông vua Việt Nam hồi loạn sau khi hoàn tất việc học, đó là vua Bảo Đại mà hồi đó giới sinh viên ở Pháp thường gọi một cách thân mật là Prince Vĩnh Thụy.

Tuy cùng trên một chiếc tàu bồng bềnh giữa đại dương một thời gian khá lâu nhưng Nguyễn Hữu Thị Lan chưa có cơ hội làm quen với vị Vua trẻ tuổi. Mãi cho đến gần một năm sau, nhân dịp vua Bảo Đại nghỉ mát tại Đà Lạt và do sự sắp đặt của Toàn quyền Đông Dương, viên Đốc Lý (tức Thị Trưởng sau này) thành phố Đà Lạt tổ chức một buổi dạ tiệc tại khách sạn Palace (sau gọi là khách sạn Langbian) để tìm cách cho hai người gặp nhau. Tối hôm đó, trong chiếc áo lụa màu thiên thanh, Nguyễn Hữu Thị Lan đã xuất hiện trước Hoàng đế Bảo Đại để rồi chiếm gọn trái tim của một người có địa vị cao nhất nước.

Tưởng cũng nên nói thêm là trước đây có nhiều nguồn tin nói rằng vua Bảo Đại đã gặp Marie Thérèse trên chuyến tàu thủy từ Pháp về Việt Nam, nhưng căn cứ vào hồi ký của vua Bảo Đại và tiết lộ của Hoàng hậu Nam Phương được chúng tôi trích dẫn dưới đây thì hai người đã gặp nhau trong một hoàn cảnh khác.

Nhờ tòng học ở một trường thuộc nhà Dòng, được các nữ tu chỉ dạy các lễ nghi Tây phương đối với Vua Chúa nên tối hôm đó, lúc vừa diện kiến vua Bảo Đại, Nguyễn Hữu Thị Lan đã quỳ một gối và cúi đầu sát mặt đất để tỏ lòng tôn kính nhà Vua. Lẽ tất nhiên, một vị vua trẻ tuổi và hào hoa như vua Bảo Đại thì làm sao ông có thể không xiêu lòng trước sắc đẹp mỹ miều của Nguyễn Hữu Thị Lan. Và chuyện sẽ đến đã đến: đám cưới của vị thiếu quân hào hoa với một nữ lưu tràn trề hương sắc miền Nam đã diễn ra tại Huế ngày 20-3-1934. Ngay ngày hôm đó Nguyễn Hữu Thị Lan được tấn phong làm Hoàng hậu với danh hiệu Nam Phương. Sự kiện Nguyễn Hữu Thị Lan được tấn phong Hoàng hậu ngay sau khi cưới là một biệt lệ đối với các bà vợ Vua thuộc triều Nguyễn. Vì mười hai đời vua Nguyễn trước kia, các bà vợ Vua chỉ được phong tước Vương phi, đến khi chết mới được truy phong Hoàng hậu.

Nhắc đến cuộc nhân duyên với Hoàng hậu Nam Phương, cựu hoàng Bảo Đại đã ghi lại trong cuốn CON RỒNG VIỆT NAM :

"Sau lần hội ngộ đầu tiên ấy, thỉnh thoảng chúng tôi lại gặp nhau để trao đổi tâm tình. Marie Thérèse thường nhắc đến những kỷ niệm ở trường Couvent des Oiseaux một cách thích thú. Cũng như tôi, Marie Thérèse rất thích thể thao và âm nhạc. Cô ta có vẻ đẹp dịu dàng của người miền Nam pha một chút Tây phương. Do vậy mà tôi đã chọn từ kếp Nam Phương để đặt danh hiệu cho nàng. Các vị Tiên Đế của tôi cũng thường hướng về người đàn bà miền Nam. Nếu tôi nhớ không sai thì trước Hoàng hậu Nam Phương, có đến bảy phụ nữ miền Nam đã từng là chủ nhân của Hoàng thành Huế. Khi chọn phụ nữ miền Nam làm vợ, hình như đức Tiên Đế và tôi đều nghĩ rằng trước kia đức Thế Tổ Cao Hoàng (tức vua Gia Long) đã được nhân dân miền Nam yểm trợ trong

việc khôi phục giang sơn. Chính đó là sự ràng buộc tình cảm giữa Hoàng triều Huế với người dân miền Nam".

Về phần Hoàng hậu Nam Phương, bà đã nhắc lại "cái thuở ban đầu lưu luyến ấy" như sau:

"Hôm đó ông Darle, Đốc Lý thành phố Đà Lạt gửi giấy mời cậu Lê Phát An tôi (Lê Phát An là anh ruột bà Nguyễn Hữu Hà) và tôi đến dự dạ tiệc ở Hotel Palace. Tôi không muốn đi nhưng cậu An tôi năn nỉ và hứa với tôi là chỉ đến tham dự một chút và vái chào nhà Vua xong là về nên tôi phải đi một cách miễn cưỡng và tôi cũng chỉ trang điểm sơ sài thôi. Chúng tôi đến trễ nên buổi tiệc đã bắt đầu từ lâu. Cậu tôi kéo ghế định ngồi ngoài hiên thì ông Darle trông thấy, ông ta chạy đến chào chúng tôi rồi nắm tay cậu tôi kéo chúng tôi vô nhà. Vừa đi ông vừa nói: "ông và cô phải đến bái yết Hoàng thượng mới được". Khi cánh cửa phòng khách vừa mở, tôi thấy vua Bảo Đại ngồi trên chiếc ghế bành chính giữa nhà. Ông Darle bước tới bên cạnh Vua rồi nghiêng mình cúi chào và kính cẩn nói:

-Votre Majesté, Monsieur Lê Phát An et sa nièce, Mademoiselle Marie Thérèse (Tâu Hoàng thượng, đây là ông Lê Phát An và người cháu gái, cô Marie Thérèse)

Nhờ các nữ tu ở trường Couvent des Oiseaux từng chỉ dạy nên tôi biết phải làm gì để tỏ lòng tôn kính đối với bậc Quân Vương, vì vậy tôi đã không ngần ngại đến trước mặt Hoàng Đế, quỳ một gối và cúi đầu sát nền nhà cho đến khi thấy bàn tay cậu tôi kéo tôi dậy tôi mới đứng lên. Vua gật đầu chào tôi đúng lúc tiếng nhạc vừa trở theo nhịp điệu Tango, Ngài ngỏ lời mời và dìu tôi ra sàn nhảy rồi chúng tôi bắt đầu nói chuyện.

Về sau, khi đã trở thành vợ chồng, Ngài mới cho tôi biết hôm đó Ngài rất chú ý cách phục sức đơn sơ của tôi. Tôi nghĩ rằng tôi được nhà Vua lưu ý một phần do trong suốt buổi dạ tiệc chỉ có tôi là người đàn bà Việt Nam duy nhất nói tiếng Pháp và theo đúng cung cách lễ nghi âu tây đối với Ngài".

Sau lễ cưới, vua Bảo Đại cùng hoàng hậu Nam Phương dọn về ở tại điện Kiến Trung thuộc khu vực cấm thành. Điện này xây cất từ thời vua Khải Định nhưng được sửa chữa và tân trang các tiện nghi Tây phương vào đầu triều vua Bảo Đại.

Tại điện Kiến Trung, Hoàng hậu Nam Phương đã lần lượt hạ sanh 5 người con gồm có:

-Thái tử Bảo Long, sinh ngày 4-1-1936

-Công chúa Phương Mai, sinh ngày 1-8-1937

-Công chúa Phương Liên, sinh ngày 3-11-1938

-Công chúa Phương Dung, sinh ngày 5-2-1942

-Hoàng tử Bảo Thắng, sinh ngày 9-12-1943

Thường ngày, ngoài việc chăm sóc dạy dỗ con cái, thỉnh thoảng hoàng hậu Nam Phương phải cùng các quan ở Bộ Lễ bàn thảo các lễ lạc trong cung đình, lo việc cúng giỗ các Tiên đế và đi vấn an sức khỏe các bà Tiên cung và Hoàng thái hậu Từ Cung, tức mẹ vua Bảo Đại. Tóm lại, bà rất chu toàn bổn phận làm dâu..

Ngoài việc quản trị nội cung như đã nói trên đây, hoàng hậu Nam Phương còn tham gia các việc xã hội và từ thiện. Như đi thăm trường nữ Trung học Đồng Khánh ở đường Jules Ferry (tức Lê Lợi sau này), bà thường tiếp xúc với các Giáo sư, nhắc nhở họ cố gắng làm tròn thiên chức của một nhà mô phạm; đi thăm Nữ Công Học Hội ở đường Khải Định (tức đường Nguyễn Huệ ngày nay). Theo lời nữ sĩ Đạm Phương sau này kể lại thì có lần Hoàng hậu Nam Phương bảo bà làm đơn xin phép Bộ Giáo Dục đem môn nữ công gia chánh vào học đường. Hàng năm bà đều tham dự các buổi phát giải thưởng cho các học sinh giỏi tổ chức tại trung tâm Accueil gần nhà dòng Cứu Thế.

Ngày nay, không ai còn lạ lòng khi trông thấy quý vị đệ nhất phu nhân xuất hiện nơi công cộng để giúp chồng trong việc ngoại giao, nhưng cách đây sáu mươi năm, Hoàng hậu Nam Phương giúp vua Bảo Đại trong việc tiếp kiến các nhà ngoại giao là một điều quý hiếm. Vào thời đó, nhiều người ở kinh đô Huế đều biết trong những lần vua Bảo Đại tiếp đón các quốc khách như Thống Chế Tưởng Giới Thạch của Đài Loan, Quốc Vương Soupha Vangvong Lào quốc hoặc Quốc vương Sihanouk của Cao Mên v.v đều có sự hiện diện của hoàng hậu Nam Phương. Lần vua Bảo Đại tự mình lái xe hơi đi thăm Nam Vang cũng có mặt Hoàng hậu tháp tùng.

Chi tiết đáng kể nhất là việc Hoàng hậu Nam Phương đã đem lại hòa khí giữa các chức sắc đạo Thiên Chúa ở Việt Nam với Hoàng tộc nhà Nguyễn. Vì như chúng ta đã biết, đạo Thiên Chúa với các vị vua triều Nguyễn vốn có những căng thẳng lịch sử thì Nam Phương hoàng hậu, như một làn gió mát, đã xoa dịu sự căng thẳng lịch sử tưởng chừng như không bao giờ thay đổi.

Nhân đây, tưởng cũng nên nhắc lại một hành động chứng tỏ lòng thiết tha với quê hương đất nước của Hoàng hậu Nam Phương mà chúng tôi mới tìm thấy trong tài liệu của sử gia Pháp Jean Renaud do nhà xuất bản Guy Boussac ấn hành năm 1949:

Số là sau khi quân Pháp dựa vào thế lực của quân Anh quốc để gây hấn ở miền Nam với ý đồ tái chiếm thuộc địa Việt Nam. (Xin lưu ý bạn đọc lúc cuộc chiến khởi đầu tại Nam phần là thuần túy giữa thực dân Pháp một bên và một bên là người Việt Nam chống lại sự đô hộ của người Pháp, không giống thực chất cuộc chiến Quốc Cộng sau này). Lúc đó vua Bảo Đại đã từ chức, bà Nam Phương đang ở tại An Định cung bên bờ sông An Cựu.

Đau lòng trước thảm cảnh mà đồng bào miền Nam, quê hương của bà đang trực tiếp gánh chịu, cựu Hoàng hậu Nam Phương đã gửi một Thông điệp (Message) cho bạn bè ở Á châu yêu cầu họ lên tiếng tố cáo hành động xâm lăng của thực dân Pháp với lời lẽ như sau:

"Kể từ tháng 3 năm 1945, nước Việt Nam đã thoát khỏi sự đô hộ của người Pháp

nhưng vì lòng tham của một thiểu số thực dân Pháp với sự tiếp tay của quân đội Hoàng gia Anh nên hiện nay máu của nhân dân Việt Nam lại tiếp tục chảy trên mảnh đất vốn đã có quá nhiều đau khổ. Hành động này của thực dân Pháp là trái với chủ trương của Đồng Minh mà nước Pháp lại là một thành viên. Vậy tôi tha thiết yêu cầu những ai đã từng đau khổ vì chiến tranh hãy bày tỏ thái độ và hành động để giúp chúng tôi chấm dứt chiến tranh đang ngày đêm tàn phá đất nước tôi.

Thay mặt cho hàng chục triệu phụ nữ Việt Nam, tôi thỉnh cầu tất cả bạn bè của tôi và bạn bè của nước Việt Nam hãy bênh vực cho tự do. Xin các chính phủ của khối tự do sớm can thiệp để kiến tạo một nền hòa bình công minh và chân chính và xin quý vị nhận nơi đây lòng biết ơn sâu xa của tất cả đồng bào của chúng tôi".

Ký tên:

Bà Vĩnh Thụy

(tức Hoàng hậu Nam Phương.)

Trong một dịp tiếp xúc riêng tư, một người Việt Nam trong ngành ngoại giao trước năm 1975 hiện ở Pháp nói với chúng tôi rằng bức thông điệp trên đây đã được bà Nam Phương gửi đến Tổng Thống Truman của Hiệp Chúng Quốc vào đầu năm 1946 để nhờ can thiệp. Tuy nhiên, đối với một tin tức có tính cách lịch sử nhưng vì không được tận mắt nhìn thấy trên giấy trắng mực đen nên tôi xin ghi lại đây với tất cả sự dè dặt thường lệ.

Bà Hoàng hậu cuối cùng của triều Nguyễn đã trút hơi thở cuối cùng tại làng Chabignac, một vùng quê thuộc miền Bắc nước Pháp theo như lời thuật lại sau đây:

Ngày 14 tháng 9 năm 1963, vào khoảng 5 giờ chiều, cựu hoàng hậu Nam Phương cảm thấy mệt bèn cho người nhà đi mời Bác sĩ đến thăm mạch. Sau khi chẩn khám, Bác sĩ cho biết bà bị viêm họng nhẹ, chỉ uống thuốc vài hôm là khỏi. Nhưng không dè, Bác sĩ vừa rời khỏi nhà chừng vài tiếng đồng hồ thì bà cảm thấy khó thở. Người hầu bà bèn nhờ một người Pháp hàng xóm đi mời một Bác sĩ khác, nhưng người Bác sĩ thứ hai chưa đến kịp thì cựu Hoàng hậu Nam Phương đã êm ái lìa đời ngay trong đêm đó khi vừa tròn 49 tuổi. Ngoài hai người giúp việc trong nhà, không có một người ruột thịt nào có mặt bên cạnh bà trong giờ phút lâm chung, vì các con bà đều ở tận Paris để làm việc và đi học.

Đám tang của bà Hoàng hậu Việt Nam lưu vong được tổ chức một cách sơ sài lặng lẽ như những năm tháng cuối đời của bà. Hôm đưa đám, ngoài hai Hoàng tử và ba Công chúa đi bên cạnh quan tài của mẹ không có một người bà con nào khác. Về phía quan chức Pháp thì chỉ có ông quan đầu Tỉnh Brive la Gaillarde và ông Xã Trưởng Chabignac.

Trong suốt thời gian tang lễ, cựu Hoàng Bảo Đại cũng không có mặt mà sau này, kể viết bài này trong thời gian ở Pháp được nghe kể lại thì khi hay tin mẹ chết, công chúa

Phượng Liên tức tốc đánh điện tín báo tin cho cụ Hoàng nhưng gặp lúc cụ Hoàng vắng nhà vì bận đi chơi xa với bà Mộng Điệp, vì vậy mà cụ Hoàng Bảo Đại không hay biết gì nên đã vắng mặt trong ngày đám tang của một người mà có thời đã cùng ông đầu áp tay gối. Sự kiện đó đã gây sự hiểu lầm khiến về sau các Hoàng tử và Công chúa đã ôm lòng oán hận người cha mà họ nghĩ là một người chồng không trọn nghĩa thủy chung!

Trong lần trở lại Pháp vào tháng 4 năm 1999, do đề nghị của một người bạn thường giao thiệp với Hoàng tử Bảo Long, từ Paris tôi theo người bạn đi về làng Chabrignac, cách tỉnh Brive la Gaillarde ba mươi cây số để viếng mộ Hoàng Hậu Nam Phương.

Gió chiều nghĩa trang lồng lộng thổi, trước mắt tôi là một ngôi mộ đơn sơ với tấm bia đá hai mặt ghi hai hàng chữ bằng hai thứ tiếng khác nhau, mặt trước viết chữ Hán, mặt sau viết chữ Pháp như dưới đây:

Bia chữ Hán: **ĐẠI NAM NAM PHƯƠNG HOÀNG HẬU CHI MỘ**, có nghĩa là:

"Mộ phần của bà Hoàng hậu nước Đại Nam là Nam Phương".

Bia chữ Pháp: **ICI REPOSE L'IMPÉRATRICE D'ANNAM NÉE MARIE THÉRÈSE NGUYEN HUU THI LAN**, có nghĩa là: **"Đây là nơi an nghỉ của bà Hoàng hậu Việt Nam tên là Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan".**

Tôi lặng nhìn ngôi mộ với những cành hoa đã úa vàng lặn lóc đó đây, lòng bồi hồi nhớ lại hơn năm mươi năm trước, từ nhà tôi đi dọc theo bờ sông An Cựu, mỗi khi đi ngang cung An Định tôi ngẩng nhìn lên bao-lơn, nhiều lần tôi bắt gặp Hoàng hậu Nam phương đang tựa lưng vào tường, mắt đăm đăm nhìn đám lục bình trôi lơ lững giữa giòng sông. Tự nhiên lòng tôi se lại, thương tiếc bà Hoàng hậu của kinh đô Huế thuở nào và buồn cho chính thân tôi, một thời thơ ấu nay đã đi qua! Thuở ấy, có một đôi lần tôi đứng xếp hàng trong hàng ngũ học sinh Tiểu học để đón chào Hoàng hậu. Chúng tôi, với nét mặt rạng rỡ tay cầm cờ vàng phát lia lia mỗi khi Hoàng hậu xuất hiện và hướng mắt về phía đám nhóc con Tiểu học. Than ôi! Ngày ấy nay còn đâu?

Tôi kính dâng lên hương linh Hoàng hậu Nam Phương những hàng chữ thô thiển này và xin Hoàng hậu chứng giám cho lòng kính trọng vô vàn của người viết khi ghi lại những chi tiết về cuộc đời trong sáng của bà.

Tháng 9 năm 2000. Kỷ niệm 37 năm ngày mất của Hoàng hậu Nam Phương

Tôn Thất An Cựu

Tài liệu tham khảo:

- La Famille d'Annam của Nguyễn Tiến Lãng
- Le Dragon d'Annam của Bảo Đại

- Souverains et Notabilités củaJean Renaud

- Les Derniers Jours De L'Empire d'Annam của Daniel Grandclément

<<<>>>

"Hồng Nhan Cô Đơn" Hoàng Hậu Nam Phương Lúc Cuối Đời.

* Hoa hậu Đông Dương Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan, tức Hoàng hậu Nam Phương

Hồi còn rất nhỏ (1952) chúng tôi (người Việt) theo học tại trường Trung Học Phương Mai, một trường Trung Học Công Lập đầu tiên của Việt Nam tại Dalat. Trường này, theo biến cố lịch sử đã lần lượt đổi tên thành trường Quang Trung rồi kế tiếp là trường Nữ Trung Học Bùi Thị Xuân. Một hôm người bạn học cùng lớp là Lê Văn Lộc và người cậu của anh, sau này là nhà văn Bửu Ân. Hai anh bạn học này là người xứ Huế lại có liên hệ đến Hoàng Tộc nên cứ nằng nặc rủ tôi đi xem mả ông Nguyễn Hữu Hào bởi vì công chúa Phương Mai là cháu ngoại của ông Hào. Lê Văn Lộc khi lớn lên được nhiều người biết đến tên từ trước năm 1975, đó là nhạc sĩ quá cố tên Phương của cặp nghệ sĩ Lê Uyên Phương..

Mộ Ông Bà Nguyễn Hữu Hào nằm về phía Bắc thác Cam Ly trên một ngọn đồi rất cao, thoáng mát với quanh năm gió lùa về từ những rừng thông cao chất ngất rất u thanh thản. Từ chân đồi đến phần mộ trên đỉnh đồi cao phải leo lên hơn 500 bậc tam cấp. Phần mộ Ông Bà Nguyễn Hữu Hào, thời đó, chỉ là hai khối xi măng rất cao nằm song song cạnh nhau trong một nhà mồ rộng thênh thang đầy gió lộng và chỉ có vậy thôi, thời đó, chúng tôi không thấy có gì đặc biệt xung quanh. Đi lên rồi đi xuống gần ngàn bậc cấp đồi chân mỗi đến rã rời!

Nhà tỷ phú Nguyễn Hữu Hào, một đại điền chủ ở Gò Công, một trong những người giàu có nhất nhì ở miền Nam thời Pháp Thuộc. Tại Sài Gòn ngày nay vẫn còn một nhà thờ mang tên người bỏ tiền ra xây cất đó là Nhà Thờ Huyện Sĩ. Ông Huyện Sĩ có tên là Lê Phát Đạt và cũng là người anh vợ của ông Nguyễn Hữu Hào. Nhà tỷ phú Nguyễn Hữu Hào có một người con gái rất xinh đẹp là cô Nguyễn Hữu Thị Lan sinh năm 1914. Cô Lan xinh đẹp đó được Ba Mẹ gửi sang Pháp năm 12 tuổi và theo học trường Trung Học Couvent Des Oiseaux (Paris - Pháp). Cô Lan nổi tiếng xinh đẹp với ba lần liên tiếp đoạt vương miện Hoa Hậu Đông Dương. Cô Lan đỗ Tú Tài Toàn phần vào năm 1932 khi vừa đúng 18 tuổi.

Theo chuyến tàu của hãng Messagerie Maritime trở về nước từ Marseille (Pháp) đến Cap Saint Jacques (Vũng Tàu VN).

Suốt hơn một tháng lênh đênh trên biển, cô Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan chỉ từ xa xa nhìn được thiên nhan của vị vua nước Việt Nam, thời đó, rất đẹp trai và còn rất trẻ, chỉ mới 20 tuổi. Hoàng Đế Bảo Đại trở về Việt Nam cùng trên một chuyến tàu.

Về Việt Nam được ít lâu và khi vua Bảo Đại lên nghỉ mát tại Dalat và bởi sự giàn xếp của vị Toàn Quyền Pháp Pasquier và viên Đốc Lý Darle (Thị Trưởng) Dalat. Tại khách sạn Langbian Palace , Cô Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan được giới thiệu đến vị

Hoàng Đế đang còn độc thân Bảo Đại.

Cựu Hoàng Bảo Đại viết trong cuốn hồi ký mang tên *Le Dragon D'Annam (Con Rồng Việt Nam)* ở trang 63 ông viết (Tiếng Pháp): "... *Dans les salons du Langbian Palace, me présente une jeune fille... Elle vient de terminer ses études au Couvent Des Oiseaux, en France . Elle a dix huit ans...*" (Tại phòng khánh tiết Khách sạn Palace, Tôi được giới thiệu với một thiếu nữ còn rất trẻ, mới 18 tuổi, vừa hoàn tất việc học từ trường Couvent Des Oiseaux ở Pháp...)

Nhờ theo học một trường thuộc nhà Dòng, được các nữ tu chỉ dạy các lễ nghi Tây Phương đối với Vua Chúa nên hôm đó, lúc vừa diện kiến Bảo Đại, Nguyễn Hữu Thị Lan đã quỳ gối và cúi đầu sát mặt đất để tỏ lòng tôn kính nhà Vua. Lễ tất nhiên, một vị vua trẻ tuổi và hào hoa như vua Bảo Đại thì làm sao không thể không xiu lòng trước sắc đẹp mỹ miều của Nguyễn Hữu Thị Lan. Và chuyện sẽ đến đã đến. Bảo Đại say mê Nguyễn Hữu Thị Lan và khi Bảo Đại hỏi cưới thì gia đình Ông Nguyễn Hữu Hào ra điều kiện:

- (1) Nguyễn Hữu Thị Lan phải được tấn phong Hoàng Hậu ngay trong ngày cưới.
- (2) Được giữ nguyên đạo Công Giáo, và các con khi sinh ra phải được rửa tội theo luật Công Giáo và giữ đạo.
- (3) Riêng Bảo Đại thì vẫn giữ đạo cũ là Phật Giáo.
- (4) Phải được Tòa Thánh La Mã cho phép đặc biệt hai người lấy nhau và giữ hai tôn giáo khác nhau.

Bởi vậy cuộc hôn nhân giữa Bảo Đại và Nguyễn Hữu Thị Lan gặp phải rất nhiều phản đối của Triều Đình vì đa số người trong Hoàng Tộc, thời đó, đều theo Phật Giáo. Một lần, trước Hoàng Tộc Vua Bảo Đại nói: "*Trẫm cưới vợ cho Trẫm đâu phải cưới vợ cho cụ Tôn Thất Hân và Triều Đình*" (Đại Lão rất uy quyền của Triều Đình Huế thời đó là Cụ Tôn Thất Hân: Viện Trưởng Viện Cơ Mật kiêm Thượng Thư Bộ Hình (Bộ Tư Pháp) là người chống đối quyết liệt nhất khi Bảo Đại quyết định thành hôn với Nguyễn Hữu Thị Lan một người theo Thiên Chúa Giáo).

Người con gái đến từ Phương Nam mang theo cái hương thơm Miền Nam đã quyết định bước qua ngưỡng cửa hoàng cung, vào Cẩm Thành. Và do tình yêu gắn liền với định mệnh, một định mệnh không khởi trớ trêu, vào buổi sáng mùa Xuân đó, cả một cuộc đời mới đã mở ra. Bỗng chốc cô trở thành Hoàng Hậu của cả nước. Từ nay không còn ai nhắc đến cái tên Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan nữa. Cô là Nam Phương Hoàng Hậu. Lòng chất đầy cảm xúc suốt hành trình từ Nam ra Huế, chen lẫn lo âu và sung sướng trong niềm hân hoan không tả xiết, mỉm cười chấp nhận những gì sắp xảy ra cho mình.

Lần đầu tiên trong triều Đình Huế, có một phụ nữ xuất hiện giữa Triều Đình. Bảo Đại giải thích thêm về hai chữ Nam Phương như sau: "Tôi chọn tên trị vì cho bà Hoàng Hậu mới Nam Phương có nghĩa là hương thơm của Miền Nam (Parfume du Sud) và Tôi cũng ra một chỉ dụ cho phép Bà được phục sức màu Vàng - Màu dành riêng cho Hoàng Đế".

Đám cưới của vị thiếu quân hào hoa Bảo Đại lúc 21 tuổi và một nữ lưu tràn trề hương sắc miền Nam mới lên 19 tuổi đã diễn ra tại Huế ngày 23 tháng 4 năm 1934, trước sự hiện diện của đình thần và đại diện nước Pháp tại Điện Cần Chánh. Triều đình đứng thành hàng dọc theo tấm thảm hai màu Vàng và Đỏ dành riêng cho Hoàng Đế.

Bà Nam Phương, mặc áo thụng. Chân đi hài mũi cong, đầu đội vương miện đính 9 con Phượng bằng vàng thật và nhiều ngọc ngà châu báu óng ánh. Bà Nam Phương đi đến giữa tấm thảm, cả Triều Đình cúi rạp đầu vái chào. Với một vẻ đẹp lộng lẫy, Bà đi thẳng vào phòng lớn giữa lúc nhà Vua đang ngồi trên ngai vàng. Sau đó, Hoàng Đế và Hoàng Hậu sánh vai bước đi trong tiếng nhạc mừng qua Tử Cấm Thành và vào Điện Kiến Trung, nơi ở và làm việc của Hoàng Đế.

Ngày ngày hôm đó Nguyễn Hữu Thị Lan được tấn phong làm Hoàng Hậu với danh hiệu Nam Phương.

Sự kiện Nguyễn Hữu Thị Lan được tấn phong làm Hoàng Hậu ngay sau khi cưới là một biệt lệ đối với các bà vợ Vua triều Nguyễn. Vì 12 đời vua nhà Nguyễn trước Bảo Đại, các bà vợ Vua chỉ được phong tước Vương Phi và đến khi chết mới được truy phong Hoàng Hậu.

Lần đầu tiên, trong hoàng cung triều đình nhà Nguyễn, vóc dáng một người phụ nữ uy nghi, đoan trang đem lại những nét đổi mới trong sinh hoạt cung đình: Giản dị hóa lễ nghi, giản dị hóa những tương quan giao tiếp giữa bầy tôi và chủ, tư tưởng phóng khoáng, ngay thẳng, ghét những xun xoe xu nịnh, những lời đàm tấu. Nam Phương Hoàng Hậu là người phụ nữ Việt Nam đầu tiên cùng vua tiếp đón các nguyên thủ quốc gia khác trong vai trò đệ nhất phu nhân như thời đại này.

Toàn Quyền Decoux đã hết lời khen ngợi bà Nam Phương là người đức hạnh, nề nếp, một sự tổng hợp hai nền văn hoá Đông Tây.

Đêm 4 tháng 1 năm 1936, người dân Huế nghe những tiếng súng bắn mừng, báo tin Nam Phương đã hạ sanh, và lời mờ sáng lại một lần nữa 7 tiếng súng thần công làm lay động cả Hoàng Thành, báo hiệu Nam Phương đã sanh ra một hoàng tử. Người đó chính là Đông Cung Thái Tử Bảo Long.

Hoàng Hậu Nam Phương và Vua Bảo Đại có tất cả 5 người con:

- Thái Tử Bảo Long (4/01/1936)
- Công Chúa Phương Mai (01/08/1937)
- Công Chúa Phương Liên (03/11/1938)
- Công Chúa Phương Dung (05/02/1942)
- Hoàng Tử Bảo Thắng (09/12/1943) .

Sau biến cố lịch sử tháng 8 năm 1945. Bảo Đại thoái vị và một thời gian sau trong bối cảnh nhà Nguyễn suy vong, Bảo Đại càng ngày càng mất hết quyền lực, rồi thì danh sách những người đẹp lãng nhãng với Bảo Đại thêm dài: Mộng Điệp, Lý Lệ Hà, Hoàng Tiểu Lang (Jenny Woong).

Thời gian sau là Phi Ánh, Vicky, Clément, Monique Baudo...

Cứ thế, Bà Nam Phương ẩn nhẫn trong cô đơn chịu đòn một mình theo cái cách của một bậc mẫu nghi thiên hạ được ăn học, có nhân cách. Để rồi cuối cùng Bà Nam Phương tự chọn con đường của mình là phải đi xa, giả từ vinh hoa phú quý và nhất là

chấp nhận sự quên lãng của Hoàng Thượng.
Vì vậy, kể từ năm 1950 dòng họ Nguyễn và Bảo Đại kể như không còn trong mắt bà nữa.

Năm 1950, Bà quyết định mang các con sang Pháp sống ở Paris , phần lo chuyện học hành cho các con, phần tránh xa những nhớp nhúa của dư luận.
Đến năm 1958, để tránh mặt gia đình, người quen và báo chí Bà Nam Phương mua lại một khu nhà của dân quý tộc tại một nơi có địa danh là làng Chabignac thuộc Tỉnh Corrèze nằm cách xa Paris 500km về phía Nam. Một lâu đài có 32 buồng, 4 phòng khách và 7 phòng tắm tọa lạc trên một khu đất rộng 160 mẫu có tên là Trang Trại La Perche (Domain De La Perche). Bà sống ở nơi này trong yên ắng và đơn độc. Các con của Bà học hành và làm việc ở xa, thỉnh thoảng mới về thăm Bà. Riêng cựu hoàng Bảo Đại thì ít khi về thăm bà ở nơi này. Dân ở trong làng nói rằng vài lần Bảo Đại có ghé thăm nhưng mới nghe xe ông về thì thoát một chốc xe ông đã lại quay đi!
Có dư luận cho rằng Bà Nam Phương bị bệnh ngứa nặng và lãng tai nên Bảo Đại không thích gần gũi!

Bà Nam Phương với tháng ngày còn lại tại Chabignac trong cô đơn đã từng bước, từng bước đi đến chỗ để về! Mỗi ngày, mỗi năm tháng, cứ héo mòn như cái cây không có nước, cứ ủ rũ cho đến lúc tàn lụi. Ngày một ngày hai, mỗi ngày vẫn phải chạm trán với cái sống thực bên ngoài và nỗi cô đơn ở bên trong. Nỗi cô đơn từ mọi phía. Nỗi cô đơn cả đời. Sức khỏe thì càng ngày càng suy yếu về bệnh suyễn và tim. Tháng ngày vẫn trôi qua trong niềm hy vọng cứ dần dần tan bởi những câu hỏi về cuộc đời, về cơ sự đa đoan, về tình người và cuối cùng là tình vợ chồng!
Một lần, sau chuyến đi chơi về, Bà thấy đau ở cổ. Bác Sĩ đến khám bệnh nói Bà bị viêm cổ họng nhẹ. Không ngờ sau đó bà bị khó thở. Hai người giúp việc vội chạy đi tìm bác sĩ ở làng bên, cách mười cây số và khi bác sĩ chưa đến thì Bà Nam Phương càng lúc càng khó thở hơn và trái tim của Bà đã ngừng đập ở tuổi đời mới có 49. Đó là ngày 14 Tháng 9 Năm 1963!

Theo Tôn Thất An Cựu viết trong Đặc San "Huế" thì đám tang của Bà Hoàng Hậu Việt Nam lưu vong được tổ chức một cách rất sơ sài.
Hôm đưa đám, ngoài hai Hoàng Tử và ba Công Chúa đi bên cạnh quan tài mẹ không có một người bà con nào khác và Cựu Hoàng Bảo Đại cũng không có mặt.. Bởi vì khi hay tin mẹ chết Công Chúa Phương Liên tức tốc đánh điện báo tin cho Cựu Hoàng nhưng gặp lúc Cựu Hoàng đang đi chơi xa với Bà Mộng Điệp vì vậy nên không hay biết gì và đã vắng mặt.

Nếu xưa, khi đặt chân vào làm dâu trong triều đình nhà Nguyễn, với một đám cưới trọng thể, uy nghiêm dưới sự chứng kiến của tất cả quần thần văn võ thì trong giờ phút lâm chung, ngoài những người giúp việc, bên cạnh bà không có một người thân. Đám tang thưa thớt, vắng vẻ, không có tiếng khóc, không lời ai điếu. Báo chí Việt Nam tới hàng chục năm sau vẫn không biết Bà Nam Phương Hoàng Hậu cuối cùng của triều Nguyễn mất bao giờ!

Mộ của Bà Nam Phương rất đơn sơ, trên phần mộ dựng một tấm bia nhỏ quen thuộc

của người bình dân Việt Nam . Hai mặt bia có khắc chữ Hán và chữ Pháp. Mặt trước khắc chữ Hán "**Đại Nam Nam Phương Hoàng Hậu Chi Lăng**" (Lăng Mộ của Hoàng Hậu Nam Phương Nước Đại Nam).

Mặt sau chữ Pháp: "**Ici Repose L'Impératrice D'Annam Née Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan**" (Đây Là Nơi An Nghĩ Của Hoàng Hậu An Nam, Nữ Danh Marie Thérèse Nguyễn Hữu Thị Lan)!

Nguyễn Tấn Lai

Nơi an nghỉ của Hoàng Hậu Nam Phương



13 - 15.5

SA MAJESTE
NAM PHUONG
IMPERATRICE
D'ANNAM
1913 - 1963



